TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: **133**/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận T, ngày 05 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 96/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Lê Thị Hoàng T, sinh năm 1980

Địa chỉ: C125 Đoàn Văn B, Phường MB, Quận T, TP. Hồ Chí Minh.

Và ông Nguyễn Viết B, sinh năm 1977

Địa chỉ: 159/18 Đoàn Văn B, Phường MB, Quận T, TP. Hồ Chí Minh.

Tạm trú: 387/29 Phạm Hữu L, phường TK, Quận B, TP. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Người yêu cầu bà Lê Thị Hoàng T và ông Nguyễn Viết B chung sống với nhau từ năm 2015 và đến năm 2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường MB, Quận T theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2017 cấp ngày 22/3/2017. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị Hoàng T và ông Nguyễn Viết B là hợp pháp.

Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc bà T và ông B yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn là có cơ sở.

[2] Về con chung: Bà Lê Thị Hoàng T và ông Nguyễn Viết B xác định không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản của vợ chồng: Bà Lê Thị Hoàng T và ông Nguyễn Viết B xác định không có.

[4] Về lệ phí: Bà Lê Thị Hoàng T tự nguyện nộp toàn bộ.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân Quận T đã lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hoàng T và ông Nguyễn Viết B thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2017 do Ủy ban nhân dân Phường MB, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/3/2017).

- Về con chung: Bà Lê Thị Hoàng T và ông Nguyễn Viết B xác định không có con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản của vợ chồng: Bà Lê Thị Hoàng T và ông Nguyễn Viết B xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị Hoàng T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0008710 ngày 07/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T. Bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận T;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VPTAQT.

THẨM PHÁN

Trần Thị Xuân Quỳnh